

CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH TMC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH TMC
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TMC GREEN POWER LIMITED COMPANY
Tên công ty viết tắt: TMC POWER

2. Mã số doanh nghiệp: 0110608922

3. Ngày thành lập: 22/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 41, Xóm 3, Thôn Cổ Điện, Xã Hải Bối, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0349738172

Fax:

Email: tmcpower2024@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn kim loại và quặng kim loại, không bao gồm bán buôn vàng miếng	4662
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
7.	Cho thuê xe có động cơ	7710
8.	In ấn	1811
9.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
10.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
11.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
12.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
13.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
14.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
15.	Đúc sắt, thép	2431
16.	Đúc kim loại màu Chi tiết: Đúc kim loại màu, không bao gồm sản xuất vàng miếng	2432
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
18.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512

19.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
21.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
22.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu, ngoại trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại, thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại ban hành kèm theo Nghị định số 94/2017/NĐ-CP	2599
23.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
24.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
25.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
26.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
27.	Sản xuất đồng hồ	2652
28.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
29.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
30.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
31.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
32.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
33.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
34.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
35.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
36.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
37.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
41.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
42.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
43.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
44.	Thu gom rác thải độc hại	3812
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
46.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
47.	Tái chế phế liệu	3830
48.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
49.	Xây dựng công trình điện	4221(Chính)
50.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ
Bằng chữ: Hai tỷ đồng.

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHAN THỊ MAI	Việt Nam	Số nhà 41, xóm 3, Thôn Cổ Diễn, Xã Hải Bối, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.200.000.000	60,000	042191001529	
2	NGUYỄN THÀNH CÔNG	Việt Nam	Thôn Tiến Thọ, Xã Yên Hồ, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	800.000.000	40,000	042092008623	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** PHAN THỊ MAI **Giới tính:** Nữ
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 10/02/1991 **Dân tộc:** Kinh **Quốc tịch:** Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 042191001529
Ngày cấp: 13/11/2021 **Nơi cấp:** Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Địa chỉ thường trú: Số nhà 41, Xóm 3, Thôn Cổ Diễn, Xã Hải Bối, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Số nhà 41, Xóm 3, Thôn Cổ Diễn, Xã Hải Bối, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội